

Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ

Phú Lương, ngày 12 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 224/2018/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: chị Triệu Thị D – Sinh năm 1990.

Bị đơn: anh Hoàng Văn G – Sinh năm 1988.

Đều trú tại: Xóm N, xã Y, huyện P, tỉnh T.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/01/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Triệu Thị D và anh Hoàng Văn G

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn G thuận tình ly hôn chị Triệu Thị D.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao con chung là Hoàng Thị Ngọc L, sinh ngày 04/8/2014 cho anh G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị D có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung hàng tháng cho anh G là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Chị D được quyền đi lại thăm nom con chung.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Hai bên thoả thuận chi D chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. (Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số No: 0018713, ngày 10 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS PL;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Dương Sự;
- UBND xã Y;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Hồng Nam

